

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HỒI
TỈNH KON TUM**

Bản án số: 28/2021/HS-ST

Ngày: 22/7/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HỒI TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hữu Luân;

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Trương Ngọc Lễ;

- Bà Hoàng Thị Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Diệp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi tỉnh Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi tỉnh Kon Tum; thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa: Ông Hà Sỹ Thái - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 22 tháng 7 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2021, đối với bị cáo:

Lê Văn Thu; tên gọi khác: Lê Văn Chung; sinh năm 1982; nơi sinh: Xóm 6, thôn Xuân Bảng, xã Bình Nguyên, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Đăk Tang, xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Không ổn định; trình độ văn hóa (Học vấn): Lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thanh Bản và bà Phạm Thị Đông; bị cáo sống như vợ chồng với chị Vi Thị Chanh có 02 con (Hai người không sống chung nữa), con nhỏ nhất sinh năm 2015 ở với cha; cha, mẹ, con của bị cáo hiện cư trú tại: Thôn Đăk Tang, xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum.

Tiền án: Tại bản án số 03/2016/HS-ST ngày 27/01/2016 của Tòa án nhân dân huyện Sa Thầy tỉnh Kon Tum tổng hợp hình phạt với hình phạt tại bản án số 43/2015/HS-ST ngày 17/12/2015 của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi tỉnh Kon Tum, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ (Ngày 31/7/2015); ngày 19/01/2017 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, nhưng chưa chấp hành xong các quyết định khác của bản án.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27 tháng 02 năm 2021 cho đến nay, ngày 22 tháng 7 năm 2021 (Có mặt tại phiên tòa).

Bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi tỉnh Kon Tum;

Truy tố về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

- Người Bào chữa cho bị cáo

+ Bà Đặng Thị Kim Nguyệt là Trợ giúp viên pháp lý; nơi công tác: Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Kon Tum; được cử Bào chữa cho bị cáo Lê Văn Thu theo Quyết định về việc cử Trợ giúp viên pháp lý tham gia tố tụng số: 46/QĐ-TGPL ngày 09/3/2021 của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Kon Tum (Có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

+ Lò Văn En; sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn Đăk Tang, xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum (Có mặt tại phiên tòa).

+ Nguyễn Tiến Phán; sinh năm 1963; địa chỉ: Thôn Tân Bình, xã Đăk Kan, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum (Vắng mặt tại phiên tòa).

- Người làm chứng;

+ Nguyễn Hữu Vàng; sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn Đăk Tang, xã Đăk Xú, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum (Vắng mặt tại phiên tòa).

+ Lê Đức Quân; sinh năm 2002; địa chỉ: Thôn Chiên Chiết, xã Đăk Xú, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng năm 2014, tại thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum Lê Văn Thu quen một người đàn ông tên Hùng, bị cáo không biết nhân thân, địa chỉ của người này; quen biết do Hùng chạy xe ôm, bị cáo thuê chở bị cáo. Hùng có bán ma túy, bị cáo đã nhiều lần mua ma túy của Hùng để sử dụng. Cần mua ma túy để sử dụng, khoảng 07 giờ 30 phút ngày 27/02/2021 bị cáo điều khiển xe mô tô BKS số 98F7-3233 mượn của anh Lò Văn En từ thôn Đăk Tang, xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum đi thị trấn Plei Kần huyện Ngọc Hồi để mua Heroine. Khoảng 09 giờ 00 phút cùng ngày bị cáo đến thị trấn Plei Kần gặp Hùng tại vỉ hè ngã tư đèn đỏ gần công viên thị trấn Plei Kần đang ngồi trên xe mô tô một mình, chờ khách; bị cáo không nhớ biển xe. Gặp Hùng bị cáo nói “Đề em một ít hàng em chơi”; Hùng nói mua bao nhiêu; bị cáo nói “Đề cho em năm trăm” và bị cáo đưa cho Hùng 500.000 đồng. Hùng nói bị cáo, vào gần UBND xã Đăk Xú đứng ở lề đường chờ, Hùng lấy ma túy giao cho. Bị cáo đến nơi hẹn, khoảng 30 phút sau Hùng đi xe mô tô ngang qua chỗ bị cáo đứng và ném một gói giấy vào chỗ bị cáo. Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 27/02/2021 Công an huyện Ngọc Hồi tuần tra trên quốc lộ 40, tại đoạn đường

thuộc thôn Đăk Tang, xã Đăk Xú, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum thì phát hiện Lê Văn Thu ngồi cạnh xe mô tô BKS số 98F7-3233, thấy tay phải của bị cáo đặt một gói giấy xuống lề đường, nghi ngờ, tổ tuần tra yêu cầu bị cáo mở gói giấy để kiểm tra; thấy gói giấy, gói bằng tờ giấy kích thước khoảng (7cm x 7,5cm) in chữ “VUI VỆ SINH 6 BƯỚC RỬA”, bên trong có chứa chất rắn màu trắng dạng cục bột, nghi là ma túy; qua đấu tranh bị cáo khai chất rắn màu trắng dạng cục bột trong gói giấy là chất Heroine của bị cáo, do bị cáo mua của một người đàn ông mà có.

Đối với người đàn ông tên Hùng làm nghề chạy xe ôm, hay đón khách tại ngã tư đèn đỏ gần Công viên thị trấn Plei Kần huyện Ngọc Hồi bán ma túy cho Lê Văn Thu, cơ quan chức năng có điều tra nhưng chưa tìm ra; cơ quan chức năng tiếp tục điều tra và xử lý sau theo quy định.

Tang vật của vụ án thu được gồm: 01 gói giấy, gói bằng một tờ giấy kích thước khoảng (7cm x 7,5cm) in chữ “VUI VỆ SINH 6 BƯỚC RỬA” trong có chứa chất rắn màu trắng dạng cục bột. Mẫu gửi giám định ký hiệu M, khối lượng 0,278 gam.

Tại Kết luận giám định số 41/KLGD-PC09, ngày 03/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kon Tum kết luận: Chất rắn màu trắng dạng cục bột, khối lượng 0,278 gam là loại Heroine. Khối lượng Heroine này sử dụng một phần để giám định phần còn lại được bỏ vào phong bì số 41/KLGD-PC09 hoàn trả sau giám định.

Tại bản cáo trạng số: 19/CT-VKS-NH ngày 24/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi tỉnh Kon Tum truy tố bị cáo Lê Văn Thu về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lê Văn Thu về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, trên cơ sở đánh giá bị cáo có nhân thân xấu (Có một tiền án); thật thà khai báo, ăn năn hối cải; nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Văn Thu từ 18 tháng đến 21 tháng tù.

Về án phí; đề nghị Hội đồng xét xử, xử lý theo quy định của pháp luật;

Về xử lý tang vật của vụ án: Căn cứ quy định tại Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 của Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy vật chứng cấm tàng trữ, vật chứng không có giá trị hoặc không có giá trị sử dụng; trả lại tài sản không phải là công cụ, phương tiện phạm tội gồm:

- Trả lại tài sản không phải là công cụ, phương tiện phạm tội;
- + Xe mô tô nhãn hiệu HADOSIVA, khi Lò Văn En mua xe người bán xe đã thay lốc máy xe hiệu Dealim, biển số xe 98F7-3233 và 01 giấy đăng ký xe mang tên Nguyễn Tiến Phán là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của ông Lò Văn En.
- + 01 Ví da màu đen; là tài sản của bị cáo không phải công cụ, phương tiện phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

- Tuyên tịch thu, tiêu hủy vật chứng không có giá trị hoặc không có giá trị sử dụng;

+ 02 kim tiêm; 01 (Một) phong bì màu trắng bên trong có chứa Heroine còn lại hoàn trả sau giám định; mặt trước phong bì có nội dung “CÔNG AN TỈNH KON TUM PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 41/KL-GĐ-PC09” mặt sau có các hình dấu tròn có ghi nội dung “* PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ *CÔNG AN TỈNH KON TUM” và có các chữ ký, ghi tên của những người tham gia niêm phong.

Bà Đặng Thị Kim Nguyệt bào chữa cho bị cáo Lê Văn Thu: Đúng là bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự; người bào chữa thống nhất với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Tuy nhiên do bị cáo có trình độ văn hóa thấp, ít hiểu biết pháp luật. Bản án số 43/2015/HS-ST ngày 17/12/2015 của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi, Bản án số 03/2016/HS-ST ngày 27/01/2016 của Tòa án nhân dân huyện Sa Thầy tỉnh Kon Tum; tuyên phần bồi thường trách nhiệm dân sự, phần buộc bị cáo nộp tiền lợi bất chính vào ngân sách Nhà nước, bị cáo chưa thi hành là do hoàn cảnh của bị cáo quá khó khăn. Còn các khoản tiền án phí phải nộp vào ngân sách Nhà nước bị cáo đã nộp xong. Bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có con nhỏ, cha, mẹ già yếu đề nghị Hội đồng xét xử cần áp dụng điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Lê Văn Thu tranh luận bổ sung và nói lời sau cùng: Bị cáo thống nhất với lời tranh luận, bào chữa của trợ giúp viên pháp lý và trình bày: Đúng là vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 27/02/2021 tại lê đường quốc lộ 40, ở đoạn đường thuộc thôn Đăk Tang, xã Đăk Xú, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon bị cáo bị Công an bắt quả tang việc bị cáo Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo mua ma túy để sử dụng không nhằm mục đích mua, bán để kiếm lời; bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có con nhỏ, cha, mẹ già yếu xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;

- Ông Lò Văn En có lời khai, lời trình bày: Khoảng năm 2016, Lò Văn En mua xe mô tô nhãn hiệu HADOSIVA; màu nâu; Biển số xe 98F7-3233 của ông Nguyễn Văn Hương; địa chỉ: Tổ dân phố 6, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum. Do xe đã cũ, gia đình Lò Văn En không sử dụng; vì ở gần nhau, là chỗ quen thân với nhau và vì Lê Văn Thu không có xe để sử dụng, nên tháng 01/2021 Lò Văn En cho Lê Văn Thu mượn xe Biển số xe 98F7-3233 để sử dụng. Ngày 27/02/2021, Lê Văn Thu sử dụng xe mô tô này đi thị trấn Plei Kần huyện Ngọc Hồi mua ma túy thì Lò Văn En không biết, vì vậy Lò Văn En đề nghị cơ quan pháp luật trả lại xe mô tô Biển số xe 98F7-3233, và đăng ký xe cho Lò Văn En; ngoài ra, Lò Văn En không còn có yêu cầu khác.

- Nguyễn Tiến Phán; có lời khai tại hồ sơ: Năm 2000, khi đó ông Phán đang sinh sống tại địa chỉ: Ngọc Thiện, Tân Yên, Bắc Giang có mua xe mô tô nhãn hiệu HADOSIVA; màu nâu; được đăng ký chính chủ số A 0038727, được cấp Biển số xe

98F7-3233 tại tỉnh Bắc Giang; năm 2007 ông Phán vào định cư tại thôn Tân Bình, xã Đăk Kan, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum, năm 2016 ông Phán bán xe mô tô này cho ông Nguyễn Văn Hưởng; địa chỉ: Tổ dân phố 6, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum với giá 2.5000.000 đồng; ông Hưởng có đi làm đăng ký chính chủ xe hay không thì ông Phán không biết. Ngoài ra, ông Phán không còn có lời khai, yêu cầu khác.

Người làm chứng;

- Ông Nguyễn Hữu Vàng; có lời khai trong hồ sơ: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 27/02/2021 ông nhìn thấy: Công an huyện Ngọc Hồi tuần tra trên quốc lộ 40, tại đoạn đường thuộc thôn Đăk Tang, xã Đăk Xú, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum thì phát hiện Lê Văn Thu ngồi cạnh xe mô tô BKS số 98F7-3233, ông Vàng thấy Công an yêu cầu Thu mở gói giấy ra, trong gói giấy có chứa chất rắn màu trắng dạng cục bột, nghi là ma túy; Thu khai: Chất rắn màu trắng dạng cục bột trong gói giấy là chất Heroine của Thu, có được là do mua của một người đàn ông. Ngoài ra ông Nguyễn Hữu Vàng không còn có lời khai khác.

- Ông Lê Đức Quân; có lời khai trong hồ sơ: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 27/02/2021 bên lề đường quốc lộ 40, tại đoạn đường thuộc thôn Đăk Tang, xã Đăk Xú, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum, ông Quân thấy: Công an yêu cầu Thu nhặt một gói giấy nhỏ ở mặt đất, bên cạnh người Thu và yêu cầu mở gói giấy ra, bên trong gói giấy có chứa chất rắn màu trắng dạng cục bột, nghi là ma túy; Thu khai: Chất rắn màu trắng dạng cục bột trong gói giấy là chất Heroine là của Thu, có được là do mua của một người đàn ông. Ngoài ra ông Lê Đức Quân không có trình bày gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ngọc Hồi, của Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các lời khai có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với các vật chứng thu giữ được, phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận; về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội, là: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 27/02/2021 ở lề đường quốc lộ 40, tại đoạn đường thuộc thôn Đăk Tang, xã Đăk Xú, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum nghi ngờ hành vi của Lê Văn Thu nên

Công an huyện Ngọc Hồi yêu cầu bị cáo mở gói giấy thuốc sử hữu của bị cáo ra để kiểm tra; thấy gói giấy, gói bằng một tờ giấy kích thước khoảng (7cm x 7,5cm) in chữ “VUI VỆ SINH 6 BUỐC RỬA”, bên trong có chứa chất rắn màu trắng dạng cục bột, là chất Heroine của bị cáo, bị cáo mua của một người đàn ông không rõ lai lịch, địa chỉ. Hành vi phạm tội của bị cáo đã bị bắt quả tang. Chất ma túy có tổng khối lượng 0,278 gam là loại Heroine. Như vậy, hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Tội phạm bị cáo thực hiện đã hoàn thành, Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tội bị cáo phạm phải là tội phạm nghiêm trọng.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý hàng cấm của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Ma túy là một loại độc dược gây nghiện, khi sử dụng nó sẽ làm cho con người bị lệ thuộc và mất đi nhân cách, là nguyên nhân gây ra sự suy thoái về đạo đức xã hội và phát sinh các tội phạm khác. Căn cứ vào hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử lý nghiêm khắc để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Nên cần xử cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống chung của gia đình, cộng đồng xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục và để bị cáo tự cai nghiện là cần thiết; thời gian cách ly bị cáo phải đủ để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, loại hình phạt, hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lê Văn Thu:

Bị cáo có nhân thân xấu; bản án số 43/2015/HS-ST ngày 17/12/2015 của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi tỉnh Kon Tum, xét xử bị cáo về các hành vi: Ngày 26/7/2015; Ngày 27/7/2015; Ngày 29/7/2015 đều phạm tội “Trộm cắp tài sản” xử phạt bị cáo 9 (Chín tháng) tù; tại bản án số 03/2016/HS-ST ngày 27/01/2016 của Tòa án nhân dân huyện Sa Thầy tỉnh Kon Tum xét xử bị cáo về hành vi: Ngày 22/7/2015 phạm tội “Trộm cắp tài sản” xử phạt bị cáo 9 (Chín tháng) tù, tổng hợp hình phạt của hai bản án, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ (Ngày 31/7/2015); ngày 19/01/2017 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, nhưng chưa chấp hành xong các quyết định khác của bản án, tức là chưa được (Xóa án tích); ngày 27/02/2021, bị cáo lại thực hiện hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, là thuộc trường hợp tái phạm.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự (Tái phạm) theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52; của Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo mua ma túy để sử dụng không nhằm mục đích kiếm lời; bị cáo có cha, mẹ già yếu, con nhỏ, hoàn cảnh kinh tế khó khăn; là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, cần cho bị cáo được hưởng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo;

cho bị cáo thấy được hình phạt đối với bị cáo đã thể hiện sự khoan hồng, đúng lý, đạt tình của pháp luật mà yên tâm phấn đấu cải tạo cho tốt, để được sớm trở về đoàn tụ với gia đình, hòa nhập với cộng đồng, trở thành công dân tốt.

[5] Hội đồng xét xử thấy; cần chấp nhận loại hình phạt, mức án mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân nêu tại bản luận tội là phù hợp với quy định tại Điều 50 của Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định của pháp luật, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo là con nghiện, có con nhỏ, cha, mẹ già yếu không việc làm, thu nhập ổn định, đời sống kinh tế khó khăn; bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng không nhằm mục đích kiếm lời. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối, với bị cáo.

[7] Về vật chứng của vụ án và án phí:

Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự cần tuyên:

- Trả lại tài sản không phải công cụ, phương tiện phạm tội cho chủ sở hữu hợp pháp, gồm:

+ Xe mô tô nhãn hiệu HADOSIVA, khi Lò Văn En mua xe người bán xe đã thay lốc máy xe hiệu Dealim, biển số xe 98F7-3233 và 01 giấy đăng ký xe mang tên Nguyễn Tiến Phán là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của ông Lò Văn En. Ngày 27/02/2021, Lê Văn Thu sử dụng xe mô tô này đi thị trấn Plei Kần huyện Ngọc Hồi mua ma túy thì Lò Văn En không biết, vì vậy cần trả lại xe mô tô Biển số xe 98F7-3233 và giấy đăng ký xe mang tên Nguyễn Tiến Phán cho Lò Văn En.

+ 01 Ví da màu đen; là tài sản của bị cáo không phải công cụ, phương tiện phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

- Tịch thu tiêu hủy vật chứng cấm tàng trữ, không có giá trị hoặc không có giá trị sử dụng gồm:

+ 02 kim tiêm; 01 (Một) phong giấy bì màu trắng và khối lượng chất Heroine ở trong phong bì còn lại hoàn trả sau giám định; mặt trước phong bì có nội dung “CÔNG AN TỈNH KON TUM PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 41/KL-GĐ-PC09” mặt sau có các hình dấu tròn có ghi nội dung “* PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ *CÔNG AN TỈNH KON TUM” và có các chữ ký, ghi tên của những người tham gia niêm phong.

Các vật chứng nêu trên số lượng, đặc điểm, chất lượng, tính năng, giá trị như trong Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/6/2021 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngọc Hồi và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi kèm theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 26/QĐ-VKS ngày 28/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi.

Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14; khoản 6 Điều 15 **Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội** miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn Thu; tức Bị cáo Lê Văn Chung phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn Thu 21 (Hai mươi một) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo (Ngày 27 tháng 02 năm 2021).

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Tuyên:

- Trả lại tài sản không phải công cụ, phương tiện phạm tội cho chủ sở hữu hợp pháp, gồm:

+ Trả lại cho ông Lò Văn En Xe mô tô nhãn hiệu HADOSIVA khi Lò Văn En xe mua xe, người bán xe đã thay lốc máy xe hiệu HADOSIVA bằng lốc máy xe hiệu Dealim; xe màu nâu; biển số xe 98F7-3233 và 01 giấy đăng ký xe mang tên Nguyễn Tiến Phán.

+ Trả lại cho Lê Văn Thu 01 Ví da màu đen.

- Tuyên tịch thu, tiêu hủy vật chứng cầm tàng trữ; không có giá trị hoặc không có giá trị sử dụng, gồm:

+ 02 kim tiêm; 01 (Một) phong giấy bì màu trắng và khối lượng chất Heroine ở trong phong bì còn lại hoàn trả sau giám định; mặt trước phong bì có nội dung “CÔNG AN TỈNH KON TUM PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 41/KL-GĐ-PC09” mặt sau có các hình dấu tròn có ghi nội dung “* PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ *CÔNG AN TỈNH KON TUM” và có các chữ ký, ghi tên của những người tham gia niêm phong.

Các vật chứng nêu trên số lượng, đặc điểm, chất lượng, tính năng, giá trị như trong Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/6/2021 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngọc Hồi và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi kèm theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 26/QĐ-VKS ngày 28/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi.

Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14; khoản 6 Điều 15 **Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội** miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lê Văn Thu.

Căn cứ các Điều 331; 332; 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo nói trên tính từ ngày niêm yết hoặc nhận được bản.

“Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Ngọc Hồi;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Ngọc Hồi;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Ngọc Hồi;
- Lưu HS-VA./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Hữu Luân